

TUYỂN HỌC VIÊN CHO LỚP TIẾNG NHẬT KỲ 2 NĂM

(TỪ 12/2017 ĐẾN 3/2018)



HỌC TẠI LẦU 4 IGURE HIMEJI (68-290 HONMACHI, THÀNH PHỐ HIMEJI)

	NGÀY	GIỜ	GIÁO VIÊN	GIÁO TRÌNH	
SƠ CẤP A	Chủ Nhật	15:00-16:30	Fujiwara	Minna no Nihongo I	1-7
SƠ CẤP B	Chủ Nhật	10:30-12:00	Kamei		8-16
SƠ CẤP C	Chủ Nhật	13:00-14:30	Nagoh		17-25
SƠ CẤP D	Chủ Nhật	15:00-16:30	Miyake	Minna no Nihongo II	26-33
SƠ CẤP E	Chủ Nhật	13:00-14:30	Miyake		34-41
SƠ CẤP F	Chủ Nhật	10:30-12:00	Fujiwara		42-50
TIỀN TRUNG CẤP	Chủ Nhật	13:00-14:30	Fujiwara	Chukyu e ikou Nihongo no Bunkei to Hyougen 55	
TRUNG CẤP	Chủ Nhật	15:00-16:30	Nagoh	Chukyu wo manabou Nihongo no Bunkei to Hyougen 56 Chukyu Zenki	5-8
TRUNG CẤP	Thứ 7	10:30-12:00	Kamei	Chukyu kara manabu Nihongo	

【Địa Chỉ】 Tầng 4 tòa nhà IGURE HIMEJI (Himejishi Honmachi 68-290)

【Học phí】 3000 yên (+ tiền sách tính riêng)

【Số lượng học viên】 Từ 2 đến 20 người

【Đăng ký】 Từ ngày 12 tháng 11

Tại tầng 3 tòa nhà IGURE HIMEJI

【Giải đáp thắc mắc】 Điện thoại [079-282-8950](tel:079-282-8950)

Email: info@himeji-iec.or.jp

- ✓ Xin vui lòng trả học phí lúc đăng kí học
(Học phí sẽ không được hoàn trả lại sau khi đóng)
- ✓ Khoá học kế tiếp sẽ bắt đầu vào tháng 5 năm 2018



Himeji Cultural and International Exchange Foundation (International Exchange Section)

TEL: 079-282-8950 Web: <http://www.himeji-iec.or.jp>

SƠ CẤP A	12月		1月				2月		3月	
Chủ Nhật 15:00-16:30 (Cô Fujiwara)	とおか 10日	にち 17日	なのか 7日	か 14日	にち 21日	にち 28日	よっか 4日	にち 18日	よっか 4日	にち 18日
	だい かいぎしつ 第3会議室								セミナー 室 D	
SƠ CẤP B	12月		1月				2月		3月	
Chủ Nhật 10:30-12:00 (Cô Kamei)	とおか 10日	にち 17日	なのか 7日	か 14日	にち 21日	にち 28日	よっか 4日	にち 18日	よっか 4日	にち 18日
	だい かいぎしつ 第1会議室		セミナー室B		だい かいぎしつ 第1会議室				セミナー 室 B	
SƠ CẤP C	12月	1月				2月		3月		
Chủ Nhật 13:00-14:30 (Cô Nagoh)	にち 17日	なのか 7日	か 14日	にち 21日	にち 28日	よっか 4日	にち 18日	よっか 4日	にち 18日	にち 25日
	だい かいぎしつ 第2会議室							セミナー 室 C		だい 第2 かいぎしつ 会議室
SƠ CẤP D	12月		1月				2月		3月	
Chủ Nhật 15:00-16:30 (Cô Miyake)	とおか 10日	にち 17日	なのか 7日	か 14日	にち 21日	にち 28日	よっか 4日	にち 18日	よっか 4日	にち 18日
	だい かいぎしつ 第1会議室		セミナー室B		だい かいぎしつ 第1会議室				セミナー 室 B	
SƠ CẤP E	12月		1月				2月		3月	
Chủ Nhật 13:00-14:30 (Cô Miyake)	とおか 10日	にち 17日	なのか 7日	か 14日	にち 21日	にち 28日	よっか 4日	にち 18日	よっか 4日	にち 18日
	だい かいぎしつ 第1会議室		セミナー室B		だい かいぎしつ 第1会議室				セミナー 室 B	
SƠ CẤP F	12月		1月				2月		3月	
Chủ Nhật 10:30-12:00 (Cô Fujiwara)	とおか 10日	にち 17日	なのか 7日	か 14日	にち 21日	にち 28日	よっか 4日	にち 18日	よっか 4日	にち 18日
	だい かいぎしつ 第3会議室								セミナー 室 D	
TIỀN TRUNG CẤP	12月		1月				2月		3月	
Chủ Nhật 13:00-14:30 (Cô Fujiwara)	とおか 10日	にち 17日	なのか 7日	か 14日	にち 21日	にち 28日	よっか 4日	にち 18日	よっか 4日	にち 18日
	だい かいぎしつ 第3会議室								セミナー 室 D	
TRUNG	12月	1月				2月		3月		
Chủ Nhật 15:00-16:30 (Cô Nagoh)	にち 17日	なのか 7日	か 14日	にち 21日	にち 28日	よっか 4日	にち 18日	よっか 4日	にち 18日	にち 25日
	だい かいぎしつ 第2会議室							セミナー 室 C		だい 第2 かいぎしつ 会議室
TRUNG	12月		1月				2月		3月	
Thứ 7 10:30-12:00 (Cô Kamei)	このか 9日	にち 16日	むいか 6日	にち 13日	ほっか 20日	にち 27日	みっか 3日	にち 17日	みっか 3日	にち 17日
	だい かいぎしつ 第1会議室								セミナー 室 D	